|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 28** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN: TẬP ĐỌC**  **Ngày dạy:** …**29/03/2023**… |
| **BÀI: KIẾN EM ĐI HỌC (TIẾT 1 + 2)** | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc trơn bài, phát âm đúng các tiếng. Biết nghỉ hơi sau các dấu câu.

- Hiểu các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung câu chuyện: Kiến em rất buồn vì thầy giáo chế chữ kiến quá nhỏ, thầy không đọc được. Thì ra thầy giáo của kiến em là thầy voi.

- Trả lời đúng các câu hỏi tìm hiểu bài đọc.

- HS hình thành, bồi dưỡng và phát triển các năng lực giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tự học, NL ngôn ngữ...

- HS tích cực, hứng thú với các hoạt động trong giờ học. Giúp HS khơi gợi tình yêu thiên nhiên, óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GAĐT, máy chiếu, máy soi, powerpoint trò chơi vòng quay kì diệu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 5’  30’ | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  **- Trò chơi: Vòng quay kì diệu**  Trên vòng quay có tên của tất cả HS trong lớp. GV sẽ quay, kim chỉ vào bạn nào thì bạn đó sẽ đọc truyện  - 3 HS đọc bài Thầy giáo theo vai: người dẫn truyện, thầy giáo, 1 HS  - Gọi HSNX  - GVNX khen  - Hỏi học sinh dưới lớp:  ? Bạn nhỏ mắc lỗi sẽ nói gì khi được thầy tha lỗi?  - GV gọi HS khác nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương  **\* Kết nối**  - Nghe hát bài Ngày đầu tiên đi học (Tác giả: Nguyễn Ngọc Thiện).  - Đó là ngày đầu tiên của bạn nhỏ trong bài hát. Thế còn các con, ngày đầu tiên con đến trường là con thấy thế nào?  - Tranh vẽ gì nào? Các con vật trong tranh như thế nào?  - Không rõ có chuyện gì xảy ra mà ngày đầu từ trường trở về, kiến rất buồn. Các em sẽ đọc câu chuyện về ngày đầu đến trường của một chú kiến. Qua bài tập đọc “ Kiến con đi học ” nhé  - GV ghi bảng  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  ***2.1. Luyện đọc***  **a) *GV đọc mẫu*:** Giọng kể chậm, nhẹ nhàng. Lời kiến anh ân cần, lời kiến em buồn tủi. Kết thúc truyện.  GV bình luận: Thì ra thầy giáo của kiến là thầy voi. Voi thì quá to. Kiến thì quá bé. Thảo nào thầy bảo không đọc được chữ của kiến.  ***b) Luyện đọc từ ngữ:***  - Trong bài có từ nào con thấy khó đọc?  - Bây giờ chúng mình cùng nhau luyện đọc 1 số từ khó đọc nhé: **buồn lắm, oà lên, nức nở, nằm sát đất, giương kính lên,...**  **-**Luyện đọc các từ khó đọc cho HS; cá nhân ( theo dãy) và giải nghĩa từ  + **òa lên**: đột nhiên bật thành tiếng thật to + nức nở: khóc nấc lên từng cơn, không thể kìm nén được (thường do quá xúc động) Luyện đọc theo bàn, tổ, cả lớp.  ***c) Luyện đọc câu***  - GV: Bài đọc có mấy câu? (11 câu).  - HS đọc vỡ từng câu.  - GV chỉ liền 2 câu đầu  ? Khi đọc cô thấy con nghỉ hơi sau tiếng “ học”, vì sao con lại nghỉ hơi sau tiếng đó?  ? Còn sau tiếng cặp, vở, bảng vì sao con lại ngắt hơi sau các tiếng đó?  **Chốt:** Khi đọc các con cần nghỉ hơi sau dấu chấm và ngắt hơi sau dấu phẩy.  + Gọi HS đọc lại 2 câu  ? Các con quan sát kĩ câu 2 còn thấy ngoài dấu phẩy ra thì còn có dấu 3 chấm. Dấu 3 chấm có tác dụng gì? Các con thử đoán xem nào?  - Đọc tiếp nối từng câu  - GV sửa lỗi phát âm cho HS. Nhắc HS nghỉ hơi đúng ở câu: Thầy nằm sát đất, giường kính lên / cũng không đọc được. | - HS quan sát  - 3 HS đọc  - HSNX  - HSTL: Em cảm ơn thầy! lần sau em không làm như vậy nữa ạ.  - HS lắng nghe  - HS quan sát tranh: Tranh vẽ 2 con kiến và cặp sách. Trong tranh, kiến bé tí tẹo, còn thầy giáo voi to khổng lồ. Thầy voi đeo kính, nằm rạp xuống mặt đất, giương kính hiển vi lên soi thứ gì đó dưới đất.  - HS lắng nghe  - HS đọc lại đề bài theo dãy  - HS lắng nghe.  - Hs nêu  - HS đọc  - HS đọc  - HS trả lời  - 1 HS đọc 2 câu đầu.  - HSTL: nghỉ hơi vì có dấu chấm  - HSTL: ngắt hơi vì có dấu phẩy  - Lắng nghe  - Tổ/ cả lớp đọc lại 2 câu  - HSTL  - cá nhân / từng cặp |

**TIẾT 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 8’  12’  12’  3’ | ***d) Luyện đọc đoạn:***  - YC HS đọc nhóm đôi, đọc nối đoạn.  - Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (5 câu / 6 câu)  Gọi 4 cặp HS đại diện 4 tổ lên thi đọc  thi đọc cả bài (theo cặp / tổ).  - TIÊU CHÍ  1. Đọc đúng từ, câu.  2. Đọc rõ ràng.  - GVNX khen, yc HS đọc lại bài  ***2.2. Tìm hiểu bài đọc***  - 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 câu hỏi và các phương án trả lời.  - HS suy nghĩ, chọn ý trả lời đúng, ý mình thích.  - GV (câu hỏi 1): Vì sao từ trường trở về, kiến em rất buồn?  GV: Buổi đầu đi học kiến em về nhà đã rất buồn vì bị thầy giáo chê chữ kiến em qua nhỏ đúng không nào?  - GV (câu hỏi 2): Vậy nếu em là kiến anh, em sẽ làm gì?  - GV (nêu lại câu hỏi 2, mời HS 2).  - GV (nêu lại câu hỏi 2, mời HS 3)  - GV: À! Như vậy để giúp kiến em bớt buồn kiến anh sẽ đưa ra lời khuyên? Chúng mình sẽ thử là kiến anh để đưa ra lời khuyên cho kiến em nhé  \* GV tổ chức cho HS tập tranh luận theo câu hỏi 2, vì 2 phương án trả lời mà SGK nêu ra đều có lý; ngoài ra, HS còn có thể đưa ra phương án khác.  - Các bước tiến hành như sau:  GV tổ chức trao đổi nhóm theo ý kiến  - GV đọc và giải thích YC của BT: Mỗi người có thể đưa ra cách giải quyết của mình. Cần trao đổi, tranh luận để bảo vệ ý kiến của mình, đồng thời thuyết phục nhau, làm sáng tỏ vấn đề.  - Hình thành các nhóm theo 3 ý kiến  - Có thể tập hợp nhóm như sau: một HS giơ tấm biển ghi ý kiến (ví dụ: Chuyển lớp, An ủi hay Ý kiến khác), HS tán thành ý kiến nào thì ngồi vào nhóm ấy.  - Các nhóm trao đổi, lập luận để bảo vệ ý kiến của nhóm mình, phản bác ý kiến của nhóm bạn. GV tôn trọng quan điểm riêng của HS, hướng dẫn và giúp đỡ từng nhóm.  - Sau mỗi cuộc tranh luận, cả lớp cùng GV nhận xét, đánh giá. GV phát hiện, biểu dương những ý kiến hay để khuyến khích HS phát huy sự tự tin và năng lực lập luận.  - GV (câu hỏi 3): Nói lời kiến em xin phép mẹ cho chuyển sang lớp của thầy kiến?  ***2.3. Luyện đọc lại*** (theo vai)  ? Khi đọc có lời của nhân vật nào?  - YCHs luyện đọc nhóm 3 theo lời nhân vật:  Mời thi đọc, GV phổ biến tiêu chí đánh giá  Tiêu chí:  1. Mỗi bạn đều đọc đúng vai, đúng lượt lời.  2. Đọc đúng từ, câu.  3. Đọc rõ ràng, biểu cảm.  - Mời HSNX  - GV khen tốp đọc hay.  ? Bạn nào cho cô biết nội dung câu chuyện kể về ai nào?  **3. Hoạt động vận dụng**  - Hôm nay các con được học bài tập đọc gì?  - Con học được điều gì từ bài tập đọc?  - GVNX tiết học. Dặn dò HS về nhà chia sẻ câu chuyện với bạn bè, người thân. | - HS đọc nhóm đôi  - HS lên thi đọc  - HS nhận xét bình chọn  1 HS đọc cả bài, cả lớp đọc đồng thanh.  - HS đọc nối tiếp  - HS: Vì thầy chê chữ kiến em nhỏ quá.  - HS có thể chọn ý bất kì. VD: HS 1 (chọn ý a*): Nói với mẹ xin chuyển kiến em sang lớp của thầy kiến*.  - HS 2 (có thể chọn ý b): *Khuyên em đừng buồn vì thầy là voi thì không đọc được chữ của kiến.*  - HS 3 (có thể nêu ý kiến khác). VD: Nói với kiến em: *Anh sẽ dẫn em đến học lớp cô giáo ong. Cô giáo ong chắc chắn sẽ đọc được chữ của em. Rồi em sẽ thấy đi học rất vui thôi.*  - HS lắng nghe  + Nhóm 1: Nhóm đề nghị chuyển kiến em đến một lớp phù hợp hơn.  + Nhóm 2: Nhóm an ủi kiến em đừng buồn.  + Nhóm 3: Nhóm có ý kiến khác  - Các nhóm cử đại diện tham gia tranh luận. Có thể tổ chức tranh luận theo cách sau:  + Trước hết, đại diện mỗi nhóm trình bày ý kiến của nhóm mình. Ví dụ, nhóm đề nghị Chuyển lớp có thể lập luận: “*Kiến thì phải học lớp của kiến. Thầy kiến đọc được chữ kiến thì mới giúp kiến em tiến bộ được*”.Nhóm An ủi lập luận: "*Nên động viên để kiến em tự tin. Kiến em học cùng các loài khác thì sẽ biết thêm nhiều điều mới lạ*”.Nhóm thứ 3 có thể nói: “*Nên đề nghị nhà trường mua máy chiếu hắt để phóng to chữ của kiến em*”.  + Đại diện của nhóm có ý kiến khác biệt tranh luận. Ví dụ, nhóm Chuyển lớp tranh luận với nhóm An ủi: “*Dù thầy voi quan tâm đến kiến thì thấy cũng không đọc được chữ của kiến, do đó không giúp kiến em tiến bộ được*”. Nhóm An ủi tranh luận với nhóm Chuyển lớp: “*Chưa chắc đã có lớp học riêng của kiến; hoặc có nhưng lớp ấy xa*”.  + HSTL (VD: “*Mẹ ơi, con xin phép mẹ cho con chuyển sang lớp của thầy giáo kiến nhé. Vì thầy giáo voi không đọc được chữ của con”./ “Mẹ ơi, mẹ xin phép thầy giáo voi cho con chuyển sang lớp của thầy giáo kiến nhé. Thầy giáo kiến mới đọc được chữ của con mẹ ạ*”./...).  - HSTL: người dẫn chuyện, kiến anh, kiến em.  - 1 tốp (3 HS) làm mẫu: đọc theo 3 vai (người dẫn chuyện, kiến anh, kiến em).  - 2 tốp thi đọc truyện theo vai.  - HSNX  - HSTL: Kể về kiến em đi học về rất buồn. Vì thầy giáo chê chữ kiến quá nhỏ, thầy không đọc được. Thì ra thầy giáo của kiến em là thầy voi.  - HSTL  - HSTL  - HS lắng nghe |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………